TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2025/HS-ST
Ngày 30 - 5- 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Hòa.

2. Bà Đặng Thu Vân.

***- Thư ký phiên tòa*:**

+ *Tại điểm cầu trung tâm*: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần*: Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:*

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Văn Đạt- Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Khắc Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2025, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; điểm cầu thành phần đặt tại Phân trại tạm giam khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Kim Văn T, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2005, tại: Sóc Trăng (tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo được 17 tuổi 9 tháng 27 ngày); nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Khmer (K-me); giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Kim Thị Anh T1; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2024 đến nay. (Có mặt).

*Bị hại: Ông Lê Văn S, sinh năm: 1982; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Số D ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Phòng B nhà trọ số A N, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 27/11/2022, Kim Văn T (sinh ngày 31/01/2005) cùng nhóm bạn của T (chưa rõ lai lịch) ngồi ăn nhậu nhậu chung tại trước dãy phòng trọ của nhà số A N, Phường G, Quận H.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, ông Lê Hồng N (cha dượng của T) vào tham gia nhậu chung với T và nhóm bạn của T; khoảng 05 phút sau, bạn của T (chưa rõ lai lịch) vào phòng trọ của T và đóng cửa ngủ quên, nên T đập cửa phòng gây ồn ào thì ông N nhắc nhở và giữa T với ông N xảy ra cự cãi. Lúc này, ông Lê Văn S ở phòng B7 nhà trọ số A N, Phường G, Quận H từ trong phòng trọ đi ra và hỏi T "chuyện gì vậy" thì Triệu chửi thề với ông S và nói "chuyện nhà của tao, mày xen vào làm gì", nên ông S nói với T "sao nói chuyện hỗn vậy" thì giữa ông S và T lời qua tiếng lại thì được những người xung quanh can ngăn và ông S bỏ về phòng trọ của mình. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 28/11/2022, T ngồi nhậu một mình trước phòng trọ, do bực tức việc cãi nhau trước đó với ông S, nên T vào phòng trọ của T lấy ra 01 con dao kim loại màu đen, dài khoảng 50 cm, rộng khoảng 06 cm cầm trên tay rồi đi bộ đến trước phòng trọ của ông S với ý định tìm chém ông S. Do phòng ông S đã đóng cửa, nên T cầm dao chém nhiều nhát vào cửa phòng trọ ông S làm bung chốt cửa, nên cửa phòng bật mở, ngay lúc này Triệu lùi lại thì thấy ông S trên tay đang cầm cái ghế sắt, nên T cầm con dao bằng 02 tay xông đến chém nhiều cái về phía trước người ông S thì ông S đưa ghế lên đỡ, nên không bị thương tích và đẩy T ngã xuống nền gạch. T đứng lên và tiếp tục cầm dao chém thì ông S cầm ghế sắt giơ lên đỡ và bị T chém trúng 01 nhát vào khuỷu tay trái ông S gây thương tích. Lúc này, bà Nguyễn Thị Thu T2 (vợ ông S) nhìn thấy T gây thương tích cho ông S nên tri hô thì được người dân trong khu nhà trọ ra can ngăn và bà Kim Thị Anh T1 (mẹ ruột của T) đến can ngăn, đồng thời giật lấy con dao Triệu đang cầm trên tay ném bỏ trước dãy nhà trọ. Sau khi gây án, T bỏ trốn sống lang thang nhiều nơi.

Ngày 21/12/2022, ông Lê Văn S đến Công an P, Quận H trình báo. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q điều tra, làm rõ.

Ngày 14/4/2023, Trung tâm Pháp Y Thành phố H có kết luận giám định số 247/Tg.T23 đối với thương tích ông Lê Văn S như sau:

- Vết thương mặt sau khuỷu trái gây đứt da, đứt dọc 1/3 dưới gân cơ tam đầu, gãy chỏm con xương cánh tay đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, khâu gân da, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 7.5x0.3cm.

+ Hình ảnh gãy xương có dụng cụ kết hợp trên phim chụp Xquang.

+ Hình ảnh rách một phần gân cơ tam đầu kèm tụ dịch xơ hóa mô mềm và cơ vùng sẹo trên siêu âm.

+ Tầm vận động khuỷu từ 35° đến 150°.

- Tỉ lệ thương tật đối với ông S hiện tại là 27% (hai mươi bảy phần trăm). Thương tích do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Ngày 13/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 22/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Kim Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" để điều tra. Ngày 25/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q bắt tạm giam đối với Kim Văn T. Tại Cơ quan điều tra, Kim Văn T khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Triệu khai do có uống rượu, không làm chủ được bản thân, nên khi cãi nhau với ông S đã bực tức và dùng dao (T đặt mua trên mạng xã hội từ trước) chém gây thương tích đối với ông S.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu liệu và xử lý vật chứng: 01 con dao kim loại màu đen, dài khoảng 52cm, rộng 6,5cm (do ông Lê Văn S giao nộp). Đây là con dao T sử dụng để gây án.

Phần dân sự: Ông Lê Văn S yêu cầu bị cáo Kim Văn T bồi thường chi phí liên quan đến việc ông S điều trị thương tích, tổng cộng số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng); nhưng đến nay, Kim Văn T vẫn chưa bồi thường cho ông S.

Đối với hành vi T dùng con dao chém vào cửa phòng trọ của ông S chưa gây hư hỏng tài sản đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và ông S cũng không có yêu cầu xử lý Triệu, cũng như không có yêu cầu Triệu bồi thường về hành vi này; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (Tổ địa bàn Quận H) không xử lý.

* Bản Cáo trạng số 61/CT-VKSQ8 ngày 09/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Kim Văn Triệu về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Kim Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134); điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 13; Điều 50; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 1 Điều 119; Khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024 để xử phạt bị cáo Kim Văn T mức án từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội " Cố ý gây thương tích".

- Về vật chứng: 01 cây dao kim loại màu đen, dài khoảng 52cm, rộng 6,5cm (do ông Lê Văn S giao nộp): Đây là cây dao mà bị cáo T đã sử dụng để gây án, hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Bị cáo Kim Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và thống nhất với nội dung Cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, không bào chữa và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

* Bị hại Lê Văn S trình bày: Bị cáo T đã hung hăng vô cớ dùng dao chém vào người tôi gây thương tích cho tôi và sau đó bỏ trốn, không hề liên hệ hỏi thăm tôi và không có bồi thường gì cho tôi; nay trước Tòa, tôi yêu cầu Hội đồng xét xử phải xử lý bị cáo theo đúng quy định của pháp luật về hành vi "Cố ý gây thương tích" cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Kim Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng một cây dao kim loại màu đen, dài khoảng 52cm, rộng 6,5cm, gây thương tích cho bị hại là ông Lê Văn S vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 28/11/2022, tại phòng B7, nhà trọ số A N, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Hậu quả gây nên thương tích cho ông Lê Văn S, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27% (hai mươi bảy phần trăm).

Xét lời khai nhận của bị cáo Kim Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Xét, bị cáo Kim Văn T khai nhận khi bị cáo gây thương tích cho ông S thì bản thân bị cáo trước đó đã có uống rượu và bị say sỉn; nhưng theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự do sử dụng chất kích thích.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Kim Văn T phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Mặc dù bị cáo Kim Văn T gây ra tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lê Văn S là 27% (hai mươi bảy phần trăm), nhưng bị cáo đã sử dụng cây dao kim loại màu đen, dài khoảng 52cm, rộng 6,5cm tấn công gây ra thương tích cho bị hại. Cây dao được xác định là hung khí nguy hiểm, đây là tình tiết được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, chỉ vì lí do nhỏ nhặt, không đáng có; nhưng bị cáo đã vô cớ tấn công gây ra thương tích cho bị hại; qua đó cho thấy cách hành xử của bị cáo mang tính bạo lực, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác với thái độ xem thường pháp luật và thể hiện bản chất côn đồ của bị cáo. Đây là tình tiết được quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, bị cáo Kim Văn T phải bị xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134

Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (và thuộc trường hợp theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều này).

[5] Ngoài ra, sau khi phạm tội, bị cáo Kim Văn T đã bỏ trốn; nên cũng đã gây không ít khó khăn trong quá trình điều tra vụ án; do đó, Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Ngoài ra, bị cáo Kim Văn T tại thời điểm phạm tội là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nên cần áp dụng các Điều: 90, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Đồng thời, khi xét xử có xem xét để áp dụng thêm quy định tại Khoản 2 Điều 179 và Điều 119 của Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024 đối với bị cáo, để nhằm đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Kim Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về ý kiến của bị cáo Kim Văn T đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về ý kiến của bị hại Lê Văn S yêu cầu Hội đồng xét xử phải xử lý bị cáo Kim Văn T theo đúng quy định của pháp luật, về hành vi "Cố ý gây thương tích" cho ông S là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về vật chứng liên quan: 01 cây dao kim loại màu đen, dài khoảng 52cm, rộng 6,5cm (do ông Lê Văn S giao nộp): Đây là cây dao mà bị cáo T đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và hiện không có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn S yêu cầu bị cáo Kim Văn T bồi thường chi phí liên quan đến việc ông S điều trị thương tích, tổng cộng số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo Kim Văn T đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường theo yêu cầu của bị hại; nhưng bị cáo xin được thực hiện bồi thường nhiều lần, sau khi chấp hành án trở về (vì hiện tại bị cáo không có khả năng thực hiện bồi thường).

Xét, giữa bị cáo và phía bị hại đã thống nhất với nhau số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại như nêu trên; nhưng hai bên không thống nhất về phương thức, cũng như về thời gian thực hiện bồi thường.

Theo quy định của pháp luật về nguyên tắc bồi thường thiệt hại thì thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời, nếu các bên không có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Vì vậy, bị cáo Kim Văn T phải có trách nhiệm thực hiện ngay việc bồi thường một lần số tiền nêu trên cho bị hại Lâm Văn S1, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Kim Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 13; các Điều: 90, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 179 cùng Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024;

Xử phạt: Bị cáo Kim Văn T 03 (ba) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều: 584, 585, 586, 587, 590, 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cùng Luật Thi hành án Dân sự.

Buộc bị cáo Kim Văn T thực hiện ngay việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại ông Lê Văn S, với số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

Thi hành việc bồi thường tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm như nêu trên cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều: 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây dao kim loại màu đen, dài khoảng 52cm, rộng 6,5cm.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 30/5/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Kim Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8, TP.HCM;
- CQCSĐT CATP.HCM;
- CQTHAHS CATP.HCM;
- Phân trại tạm giam KV8 - Trại tạm giam Chí Hòa CA TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.